

Số: /TB-UBND

Bảo Linh, ngày 15 tháng 09 năm 2024

**THÔNG BÁO VÀ NIÊM YẾT CÔNG KHAI**  
**Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều**  
**giai đoạn 2022-2025, phân kỳ năm 2024 trên địa bàn xóm Hoa Muồng**

Căn cứ Biên bản họp thống nhất kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xóm Hoa Muồng chiều ngày 13/09/2024.

Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Bảo Linh thông báo và niêm yết công khai: Kể từ ngày 16/09/2024 đến ngày 18/09/2024, Kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, phân kỳ năm 2024 xóm Hoa Muồng. Tiến hành niêm yết công khai kết quả tại: Nhà Văn hóa xóm; Bảng tin UBND xã; Trang thông tin điện tử của xã.

(Có danh sách kết quả điều tra, rà soát kèm theo)

Yêu cầu xóm thông báo rộng rãi đến toàn thể nhân dân được biết trên cụm loa truyền thanh.

Trong thời gian thông báo niêm yết công khai tổ chức, cá nhân, hộ gia đình nào có ý kiến, kiến nghị về kết quả rà soát thì gửi về BCD rà soát của xã để kịp thời giải quyết.

Trong thời gian niêm yết công khai nêu trên không có tổ chức, cá nhân, hộ gia đình nào có ý kiến, kiến nghị thì UBND xã Bảo Linh tổng hợp, cáo cáo kết quả xin ý kiến thẩm định của UBND huyện.

**Nơi nhận:**  
- Các thôn, xóm  
- Lưu: VP, LĐT BXH.

**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND XÃ**  
**Hoàng Văn Trường**

Ngày 15 tháng 09 năm 2024

**DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI****Kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2024 xóm Hoa Muồng**

(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày 15/09/2024)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Năm sinh	Nơi ở hiện tại (Ghi theo thứ tự thôn/xóm)	Kết quả rà soát Phiếu B		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại <sup>2</sup>
A	B	1	2	3	4	5	6
<b>I</b>	<b>Hộ nghèo cũ (đang quản lý)</b>						
1	Lê Doãn Hóa	1	1992	Hoa Muồng	170		<b>Thoát hẳn</b>
2	Nguyễn Văn Đô	1	1952	Hoa Muồng	125	30	Hộ nghèo
3	Phan Thị Vân	2	1949	Hoa Muồng	135	30	Hộ nghèo
4	Hoàng Thị Thùy	2	1982	Hoa Muồng	95	30	Hộ nghèo
5	Bàn Sinh Hưng	1	1992	Hoa Muồng	90	40	Hộ nghèo
6	Bàn Sinh Công	1	1989	Hoa Muồng	90	30	Hộ nghèo
7	Triệu Khánh Hoàng	1	1980	Hoa Muồng	135	10	Cận nghèo
<b>II</b>	<b>Hộ cận nghèo cũ (đang quản lý)</b>						
1	Triệu Văn Lâm	1	1974	Hoa Muồng	115	20	Cận nghèo
2	Bàn Văn Cường	1	1991	Hoa Muồng	125	20	Cận nghèo
3	Bàn Văn Kỳ	1	1980	Hoa Muồng	140	20	Cận nghèo
4	Vũ Trung Bình	1	1959	Hoa Muồng	175		<b>Thoát hẳn</b>
5	Nguyễn Thị Khoa	2	1957	Hoa Muồng	170	10	<b>Thoát hẳn</b>
6	Dương Thị Tâm	2	1942	Hoa Muồng	115	10	Cận nghèo
7	Bàn Sinh An	1	1950	Hoa Muồng	135	10	Cận nghèo
8	Triệu Văn Chanh	1	1978	Hoa Muồng	150	0	<b>Thoát hẳn</b>
9	Bàn Thị Nga	2	1995	Hoa Muồng	125	10	Cận nghèo
10	Ma Thị Thủy	2	1986	Hoa Muồng	130	10	Cận nghèo
<b>III</b>	<b>Hộ gia đình có giấy đề nghị qua sàng lọc phiếu A có dưới 4 chỉ tiêu</b>						

**Kết quả phân loại sau  
khi rà soát Phiếu B**

- Có: 5 hộ nghèo;
- Có: 8 hộ cận nghèo;
- Có: 4 hộ không nghèo.

### **BẢNG PHÂN LOẠI HỘ SAU RÀ SOÁT**

<b>Tổng điểm B1</b>	<b>Tổng điểm B2</b>	
	<b><i>Từ 30 điểm trở lên</i></b>	<b><i>Dưới 30 điểm</i></b>
Từ 140 điểm trở xuống	Hộ nghèo (HN)	Hộ cận nghèo (HCN)
Trên 140 điểm	Không phải hộ nghèo, cận nghèo (KN)	